

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH
MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁ**

Thực hiện quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính báo cáo kết quả đánh giá tác động TTHC tại Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật giá như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TỔNG QUAN

Luật Giá số 16/2023/QH15 được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 trong đó đã sửa đổi, bổ sung ban hành mới nhiều nhóm chính sách trong đó đối với biện pháp về hiệp thương giá đã sửa đổi, bổ sung so với quy định của Luật Giá số 11/2012/QH13 như sau:

- Về phạm vi hiệp thương, Luật Giá năm 2023 quy định hiệp thương giá là phương thức thỏa thuận giữa các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ về giá mua, bán hàng hóa, dịch vụ và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm trung gian hỗ trợ các bên thỏa thuận. Việc tiếp nhận, tổ chức hiệp thương giá được thực hiện trên cơ sở tự nguyện và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ; bên mua và bên bán đều phải có văn bản đề nghị hiệp thương giá. Các trường hợp thực hiện hiệp thương giữa một bên là Nhà nước với một bên là doanh nghiệp sẽ được loại bỏ và thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá.

- Điều 27 của Luật Giá năm 2023 quy định việc tổ chức hiệp thương cũng được điều chỉnh, quy định rõ ràng hơn như sau:

+ Khi nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá của bên mua và bên bán hàng hóa, dịch vụ, cơ quan hiệp thương giá tổ chức rà soát các điều kiện cần thiết theo đúng quy định của Luật và đề nghị các bên bổ sung thông tin nếu cần thiết.

+ Cơ quan hiệp thương giá tổ chức hội nghị hiệp thương giá để bên mua và bên bán thương lượng với nhau. Tại hội nghị hiệp thương giá, cơ quan hiệp

thương giá có vai trò trung gian, tạo điều kiện để các bên thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Khi bên mua và bên bán thỏa thuận được với nhau về mức giá thì hội nghị hiệp thương giá kết thúc; cơ quan hiệp thương giá lập biên bản để các bên ký ghi nhận kết quả hiệp thương.

+ Trong trường hợp bên mua và bên bán không thương lượng thỏa thuận được mức giá và tiếp tục đề nghị cơ quan hiệp thương giá quyết định giá hiệp thương thì cơ quan hiệp thương giá thực hiện xác định giá để các bên thực hiện.

Để cụ thể hóa nội dung Luật giao Chính phủ quy định chi tiết việc tổ chức hiệp thương giá tại Khoản 6 Điều 27 Luật Giá, tại Điều 16 dự thảo Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giá đã quy định về trình tự, thủ tục tổ chức hiệp thương giá theo 3 giai đoạn trước khi hiệp thương giá, tại hội nghị hiệp thương giá và trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được và tiếp tục đề nghị cơ quan hiệp thương giá xác định mức giá để hai bên thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Các trình tự, thủ tục hiệp thương giá đã được nghiên cứu xây dựng không phức tạp và đảm bảo tính khả thi, có thể dễ triển khai thực hiện trong thực tế, các thủ tục nêu trên khi được đưa vào dự thảo Nghị định đều có sự rà soát, đánh giá nghiên cứu nhằm mục tiêu đơn giản hóa thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian và chi phí tuân thủ các thủ tục.

Bộ Tài chính tiến hành đánh giá tác động và chi phí tuân thủ của thủ tục hành chính hiệp thương giá trong dự thảo Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giá tại các biểu mẫu kèm theo.

III. Lấy ý kiến

(Bổ sung sau khi có ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan)

BỘ TÀI CHÍNH

Biểu mẫu số 03/ĐGTD-QĐCT/SĐBS. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung trong dự án, dự thảo văn bản

BỘ TÀI CHÍNH

Biểu mẫu số 03/ĐGTD-QĐCT/SĐBS

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC QUY ĐỊNH CHI TIẾT TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT
VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT GIÁ**

Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giá

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục Hiệp thương giá

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ (Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)	Khoản 6 Điều 27 Luật Giá số 16/2023/QH15
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Nhằm tạo thuận lợi cho việc nhận biết và thực hiện thủ tục hành chính
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Quy trình tổ chức hiệp thương giá đã được quy định rõ ràng theo 3 giai đoạn trước khi hiệp thương giá, tại hội nghị hiệp thương giá và trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được và tiếp tục đề nghị cơ quan hiệp thương giá xác định mức giá để hai bên thực hiện.

b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đã phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan hiệp thương giá và các bên mua, bên bán hàng hóa dịch vụ khi có nhu cầu hiệp thương giá gửi cơ quan nhà nước thực hiện
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đây là TTTC độc lập nên không cần phải áp dụng cơ chế liên thông
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định:..... - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu chính <input checked="" type="checkbox"/> Điện tử <input type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tại dự thảo Nghị định quy định cho phép nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp hoặc qua bưu chính - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước,

b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input type="checkbox"/> Bưu chính <input checked="" type="checkbox"/> Điện tử <input type="checkbox"/>	cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tại dự thảo Nghị định quy định việc nhận kết quả qua bưu chính.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Văn bản đề nghị hiệp thương giá	- Nêu rõ lý do quy định: Để thuận lợi cho tổ chức hiệp thương giá - Yêu cầu về hình thức: Văn bản Lý do quy định: Làm căn cứ để cơ quan tổ chức hiệp thương giá rà soát các nội dung phục vụ cho việc tổ chức hiệp thương
b) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ: 01 bản chính văn bản đề nghị hiệp thương giá
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Thời hạn rà soát văn bản của cơ quan hiệp thương giá là 10 ngày từ ngày nhận được văn bản tính theo dấu công văn đến, thời hạn tổ chức hiệp thương giá là 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá theo quy định tính theo dấu công văn đến Lý do quy định: bảo đảm thời gian rõ ràng để tổ chức đề nghị hiệp thương và cơ quan hiệp thương giá thực hiện
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định:.....

quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	<p>- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ: các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ</p> <p>Lý do quy định: Theo quy định tại Điều 2 và Điều 26 Luật Giá</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:.....</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>.....</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Vì thủ tục này phải do chính các tổ chức kinh doanh hàng hóa dịch vụ có nhu cầu hiệp thương giá đề xuất thực hiện nên không thể mở rộng hay thu hẹp phạm vi.</p>
b) Phạm vi áp dụng:	<p>- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>- Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>- Lý do quy định: Theo quy định tại Điều 2 và Điều 26 Luật Giá: áp dụng cho các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện mua, bán hàng hóa, dịch vụ đáp ứng tiêu chí quy định tại Điều 25 của Luật này và trên lãnh thổ Việt Nam</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p>

	Nêu rõ lý do: Vì thủ tục này áp dụng trên toàn lãnh thổ Việt Nam nên không thể mở rộng hay thu hẹp phạm vi.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: Chỉ phát sinh khi tổ chức sản xuất kinh doanh có nhu cầu	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do quy định: Cơ quan giải quyết đã quy định tại luật Giá
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do:..... - Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: Chi phí thuê đơn vị tư vấn xác định mức giá hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được mức giá tại hội nghị hiệp thương giá và tiếp tục đề nghị cơ quan hiệp thương xác định mức giá để hai bên thực hiện. - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: Theo báo giá của đơn vị tư vấn xác định mức giá nếu phát sinh + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>

	Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nội dung quy định:..... Lý do quy định:.....
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Làm căn cứ để cơ quan tổ chức hiệp thương giá rà soát các nội dung phục vụ cho việc tổ chức hiệp thương
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Văn bản đề nghị hiệp thương giá	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Bên bán, bên mua, tên hàng hóa, dịch vụ đề nghị hiệp thương giá, Quy cách, phẩm chất, Mức giá đề nghị của bên mua/bên bán, Thời điểm thi hành mức giá, Điều kiện thanh toán Lý do quy định: để quy định rõ đối tượng - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Thủ trưởng đơn vị Lý do quy định: đảm bảo tính pháp lý của văn bản .
d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ:..... Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):.....
10. Yêu cầu, điều kiện	

Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do quy định:.....
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định:..... - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ:..... + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):.....
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định:..... - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ:..... + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):.....
11. Kết quả thực hiện	

a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input checked="" type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ: Biên bản hiệp thương giá Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy <input checked="" type="checkbox"/> Bản điện tử <input type="checkbox"/>
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được mẫu hóa tại Biểu mẫu 02 Phụ lục số 05 của dự thảo Nghị định bằng Biên bản Hội nghị hiệp thương giá do cơ quan hiệp thương giá lập để các bên ký ghi nhận kết quả hiệp thương.
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:..... tháng/năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:.....
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do:.....
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động:..... E-mail:	

2	Nộp hồ sơ	Trực tiếp									
		Bưu chính									
		Điện tử									
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác										
3.1	Phí										
3.2	Lệ phí										
3.3	Chi phí khác (nếu có)										
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)										
		Hoạt động 1									
		Hoạt động 2									
5	Công việc khác (nếu có)										
6	Nhận kết quả	Trực tiếp									
		Bưu điện									
		Điện tử									
	TỔNG							152.675	1.526.750		

SO SÁNH CHI PHÍ